

Bản án số: 100/2020/HS-ST

Ngày: 02/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương;

2. Bà Trần Thị Hoài Ân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Diệp Xuân Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Quốc T; sinh ngày 17/10/1964 tại Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực 10, phường C, quận Ô, thành phố C; chỗ ở: 1087 đường B, Phường 6, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sửa đồng hồ; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Hồng A; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 đến ngày 03/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt;

2. Trịnh Quốc V; sinh ngày 03/6/1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1161 Đường B, Phường 6, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 1005 đường T, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Tô H (chết) và bà Trâm N, có vợ và một con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 đến ngày 03/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt;

3. Lê Văn C; sinh ngày 10/11/1950 tại Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 11X đường L, Phường 5, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sửa đồng hồ; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (chết) và bà Phạm Thị M (chết), có vợ và ba con; tiền án:

Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 đến ngày 03/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt;

4. Nguyễn Văn Ch; sinh ngày 04/5/1960 tại Campuchia; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3/4 đường 25A, phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn Kh (chết) và bà Nguyễn Thị Ch (chết), có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 đến ngày 03/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Đặt tiền để bảo đảm"; có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Lê Quốc T, Trịnh Quốc V, Lê Văn C, Nguyễn Văn Ch bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 19 giờ 15 ngày 31/01/2020, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 11 kết hợp Công an Phường 6, Quận 11 kiểm tra nhà số 1087 Đường Ba Tháng Hai, Phường 6, Quận 11 phát hiện bắt quả tang Lê Quốc T, Lê Văn C, Trịnh Quốc V và Nguyễn Văn Ch đang đánh bài xập xám ăn tiền nên đưa tất cả về Công an Phường 6, Quận 11 lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Lê Quốc T khai vào trưa ngày 31/01/2020, khi T đang ở nhà số 1087 Đường 3 Tháng 2, Phường 6, Quận 11 là nhà T thuê để sửa chữa đồng hồ thì có các bạn gồm: Trần Quốc V, Hà, Tía, Thuận (không rõ lai lịch) đến chơi. Sau đó, cả nhóm rủ nhau chơi đánh bài xập xám ăn tiền, ăn chi, mỗi chi là 100.000 đồng. Hình thức chơi đánh bài là sử dụng bài tây 52 lá chia làm 04 tụ bài, mỗi tụ 13 lá phân làm 03 chi, chi đầu 03 lá, chi giữa và chi cuối mỗi chi 05 lá. Sau khi xếp bài xong tất cả bỏ bài ra so sánh từng chi ăn thua với nhau sau đó ghi vào sổ. Hết 12 ván được gọi là 01 chén sẽ tính tiền ăn thua và thanh toán tiền lẫn nhau. Người nào thắng nhiều tiền sẽ bỏ ra 100.000 đồng để vào hũ nhựa do T quản lý dùng để mua đồ ăn, nước uống và bài để phục vụ việc đánh bạc. Lúc mới chơi gồm: Lê Quốc T, Tía, Thuận mỗi người chơi 01 tụ, còn Trịnh Quốc V và Hà hùn tiền chơi 01 tụ. Chơi hết chén thứ 4 thì Thuận nghỉ đi về, Lê Văn C vào thay Thuận tiếp tục chơi đánh bài. Chơi hết chén thứ 9 thì Hà nghỉ đi về, Trịnh Quốc V tiếp tục chơi tụ bài 01 mình. Chơi hết chén thứ 10 thì Tía nghỉ đi về, Nguyễn Văn Ch vào thay Tía tiếp tục chơi đánh bài. Bị Cn T sử dụng 17.060.000 đồng khi bắt đầu chơi đánh bài ăn tiền và tham gia cá cược riêng với Hà mỗi chén bài 2.000.000 đồng. Khi các bị cáo T, C, V, Ch đang đánh chén bài thứ 11, khoảng 19 giờ 15 cùng ngày, Công an Quận 11 kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Bị cáo T thắng được 37 chi thành tiền 3.700.000 đồng, thua cá cược riêng với Hà 4.000.000 đồng. Do vậy, T thua hết 300.000 đồng nên số tiền tham gia đánh bạc tại thời điểm bị bắt quả tang thu giữ là 16.760.000 đồng.

Bị cáo Trịnh Quốc V khai nhận: Vào lúc 13 giờ 30 ngày 31/01/2020, V đến nhà T tại số 1087 Đường Ba Tháng Hai, Quận 11 chơi thì gặp T, Hà, Tía, Thuận nên rủ nhau chơi đánh bài ăn tiền rồi bị bắt quả tang như nội dung trên. Bị cáo V mang theo 17.150.000 đồng chơi đánh bài. Trong đó, sử dụng 20.000 đồng mua thức ăn. V và Hà hùn tiền chơi chung thua 153 chi thành tiền 15.300.000 đồng, mỗi người thua hết

7.650.000 đồng. Do vậy, số tiền tham gia đánh bạc tại thời điểm bị bắt quả tang thu giữ là 9.480.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn C: Vào trưa ngày 31/1/2020, C đến nhà bị cáo T tại 1087 đường Ba Tháng Hai, Quận 11 chơi thì thấy T, V, Hà, Tía, Thuận đang đánh bài xập xám ăn tiền, thắng thua mỗi chi 100.000 đồng nên ngồi xem. Khi Thuận nghỉ thì C vào thay Thuận tiếp tục chơi đánh bài đến khi bị bắt quả tang như nội dung trên. Lê Văn C mang theo 23.150.000 đồng chơi đánh bài ăn tiền. C thua 97 chi thành tiền 9.700.000 đồng nên số tiền tham gia đánh bạc tại thời điểm bị bắt quả tang là 13.450.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch: Vào khoảng 18 giờ ngày 31/01/2020, Ch đến nhà 1087 Đường Ba Tháng Hai, Phường 6, Quận 11 chơi thì thấy T, V, C và Tía đang đánh bài xập xám ăn tiền, thắng thua mỗi chi 100.000 đồng nên ngồi xem. Khi Tía nghỉ thì Ch vào thay Tía để tiếp tục chơi đánh bài đến khi Công an Quận bắt quả tang như nội dung trên. Bị cáo C mang theo 5.300.000 đồng sử dụng chơi đánh bài chưa thắng thua thì bị bắt.

Tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKSQ11 ngày 19/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố các bị cáo Lê Quốc T, Trịnh Quốc V, Lê Văn C, Nguyễn Văn Ch tội danh “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo như sau: Các bị cáo Lê Quốc T và Trịnh Quốc V từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm; các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Văn Ch phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 46.841.000 đồng, tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng và 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng, 03 cái ghế nhựa màu xanh và 01 cái ghế nhựa màu đỏ, 01 cái bàn inox, 01 cái tô màu trắng, 03 hộp xí ngầu; tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 cuốn sổ và 2 đĩa DVD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các vật chứng thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 19 giờ 15 ngày 31/01/2020, tại nhà số 1087 Đường Ba Tháng Hai, Phường 6, Quận 11, Công an Quận 11 phát hiện bắt quả tang Lê Quốc T, Lê Văn C, Trịnh Quốc V và Nguyễn Văn Ch đang đánh bài xập xám ăn tiền.

Bị cáo V khai nhận số tiền mà bị cáo dùng để đánh bạc là 17.150.000 đồng. Số tiền này trước đó bị cáo có góp chung với Hà và thua 153 chi thành tiền là 15.300.000 đồng, mỗi người thua 7.650.000 đồng.

Đối với bị cáo C khai sử dụng số tiền 23.150.000 đồng chơi cùng với các bị cáo T, V và Tía. Đến khi bị bắt thì còn 13.450.000 đồng.

Do trước đó còn có các đối tượng Hà, Tía, Thuận (không rõ lai lịch) có tham gia đánh bài nhưng khi Công an Quận 11 bắt quả tang thì Hà, Tía, Thuận đã bỏ đi trước đó nên không thể xác định số tiền Hà, Tía, Thuận dùng vào việc đánh bạc cũng như không thể xác định số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo V, C khi đánh bạc cùng với Hà, Tía, Thuận thắng thua là bao nhiêu. Ngoài lời khai của bị cáo V, C thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh số tiền mà hai bị cáo V, C sử dụng để đánh bạc. Do đó, chỉ có thể xác định số tiền dùng để đánh bạc của bị cáo V và bị cáo C là số tiền còn lại bị thu giữ tại chiếu bạc.

Như vậy, Hội đồng xét xử chỉ đủ cơ sở kết luận các Lê Quốc T, Lê Văn C, Trịnh Quốc V và Nguyễn Văn Ch đánh bạc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc thu giữ tại chiếu bạc là 44.990.000 đồng. Số tiền cụ thể mà các bị cáo dùng để đánh bạc được xác định như sau: Bị cáo T sử dụng 16.760.000 đồng, bị cáo V sử dụng 9.480.000 đồng, bị cáo C sử dụng 13.450.000 đồng và bị cáo C sử dụng số tiền 5.300.000 đồng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm hại và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Văn Ch đã trên 60 tuổi là người Co tuổi nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, vai trò của từng bị cáo, cũng như số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Quốc T, Trịnh Quốc V là ít nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo.

Đối với các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Văn Ch hành vi phạm tội là ít nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; số tiền đánh bạc của bị cáo C ít nhất so với các bị cáo khác; các bị cáo đều lớn tuổi nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đã bị thu giữ tiền dùng để đánh bạc, các bị cáo cũng không hưởng lợi gì từ việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 1.851.000 đồng là tiền xâu của những người tham gia đánh bài do bị cáo Lê Quốc T quản lý và 44.990.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 01 cái tô sứ màu trắng dùng đồ xí ngầu; 03 hột xí ngầu; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 03 cái ghế nhựa màu xanh, 01 cái ghế nhựa màu đỏ, 01 cái bàn inox là những đồ vật các bị cáo sử dụng đánh bài ăn tiền, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 cuốn sổ (vở học sinh) dùng ghi chi tiết số chi thắng thua mỗi ván đã đưa vào hồ sơ vụ án;

- 02 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh hồi cung bị Cn có ghi âm, ghi hình đã đưa vào hồ sơ vụ án;

- Thu giữ của Lê Quốc T: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng, số IMEI:354841091728641 là tài sản cá nhân của bị cáo Lê Quốc T. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại di động trên cho bị cáo Lê Quốc T;

- Thu giữ của Lê Văn C: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu vàng đồng, 01 xe Honda Freeway màu xám, biển số: 59A3-187.34. Qua xác minh xe Honda Freeway do ông Nguyễn Đức Lộc, cư trú: 419 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân đứng tên sở hữu. Ông Lộc cho biết đã bán xe máy này lại cho Lê Văn C, 02 điện thoại di động là tài sản cá nhân của C. Do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và 2 điện thoại cho Lê Văn C;

- Thu giữ của Trịnh Quốc V: 01 xe Honda SH mode, màu xanh nâu, biển số: 59N1-702.82 và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu bạc. Qua xác minh xe Honda SH mode do bà Bùi Thị Trúc H, chỗ ở: 1005 T, phường To, quận B đứng tên sở hữu. Qua làm việc, bà H cho biết mua sử dụng và đứng tên sở hữu xe máy trên. Vào ngày 31/1/2020, bà H cho chồng là bị cáo Trịnh Quốc V mượn sử dụng đi công việc. Điện thoại di động Iphone 6 plus là tài sản cá nhân của V không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả điện thoại di động cho V và xe Sh mode cho bà H;

- Thu giữ của Nguyễn Văn Ch: 01 xe Honda SH 150 màu xanh biển số: 59C2-412.40, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng. Qua xác minh xe và điện thoại của Nguyễn Văn Ch không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Văn Ch.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 50; khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Quốc T và Trịnh Quốc V;

Áp dụng Điều 50; khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Văn C, Nguyễn Văn Ch;

Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc T, Trịnh Quốc V, Lê Văn C, Nguyễn Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 01 (một) năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án 02/12/2020.

Giao bị cáo Lê Quốc T cho Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Trịnh Quốc V 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án 02/12/2020.

Giao bị cáo Trịnh Quốc V cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 46.841.000 đồng (bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi một nghìn đồng);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng và 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 03 cái ghế nhựa màu xanh và 01 cái ghế nhựa màu đỏ; 01 cái bàn inox; 01 cái tô màu trắng, 03 hột xí ngầu;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 15/LNK-HS ngày 03/02/2020 và Lệnh nhập kho vật chứng số 32/LNK-ĐCHS ngày 12/3/2020).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo Lê Quốc T và Trịnh Quốc V mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Văn Ch.

Áp dụng Điều 330, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - C TPHCM;
- VKSND Q.11; Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- UBND: P.6 Q11; P.Tân Tạo Q. Bình Tân TP.HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan